

Số: /BC-UBND

Ngọc Hồi, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
Tình hình phát triển cây ăn quả, cây Mắc ca
và nông nghiệp hữu cơ

Thực hiện Công văn số 512/CCTT&BVTV-TT ngày 18/11/2020 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh về việc đăng ký làm việc với UBND các huyện, thành phố về phát triển cây ăn quả, Mắc ca và Đề án nông nghiệp hữu cơ; UBND huyện báo cáo như sau:

A. Về phát triển cây ăn quả, cây Mắc ca

I. Hiện trạng phát triển cây ăn quả, cây Mắc ca:

1. Cây ăn quả: Trên địa bàn huyện, tổng diện tích cây ăn quả hiện nay 293 ha (trong đó: xã Đắc Ang là 20 ha; Thị trấn là 27,6 ha; xã Đắc Dục là 12 ha; xã Đắc Xú là 39,6 ha; xã Sa Loong là 31,4 ha; xã Đắc Nông là 23,5 ha; xã Pờ Y là 67 ha; xã Đắc Kan là 71,5 ha). Trong những năm gần đây, cây ăn quả đang có xu hướng phát triển tốt. Các loại cây ăn quả được trồng nhiều nhất là các cây sầu riêng, bơ, mít thái, Nhưng hầu hết trồng xen canh trong các vườn cây cà phê, vườn nhà.

2. Cây Mắc ca: Tổng diện tích cây Mắc ca trên địa bàn huyện là: 32,08 ha; trong đó: Diện tích trồng thuần 14,14 ha, diện tích trồng xen 17,94 ha.

- Các diện tích được trồng từ năm 2014 đến nay và hiện đang trong thời kỳ kinh doanh là: 12,58 ha (Xã Sa Loong là 11,18 ha, xã Pờ Y là 1,4 ha), năng suất bình quân đạt khoảng 2,9 tấn/ha, sản lượng 37 tấn/ năm.

- Diện tích trồng mới từ năm 2018 đến nay và đang thời kỳ kiến thiết cơ bản là: 19,5ha (tại xã Đắc Kan).

II. Định hướng phát triển trong giai đoạn tới

Trong thời gian tới, sẽ rà soát các diện tích như: Lúa nà rẫy, sắn (mì), vườn cà phê lâu năm (hết chu kỳ kinh doanh), vườn cao su sâu bệnh (năng suất kém) và một số diện tích cây trồng khác,... kém hiệu quả, chuyển đổi sang phát triển trồng các loại cây ăn quả, cây mắc ca có giá trị kinh tế cao. Hình thức trồng tập trung, trồng xen và theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sinh học và gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.

1. Về Phát triển cây ăn quả: Kế hoạch phát triển cây ăn quả giai đoạn 2021-2025 là 800 -1.000 ha (theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện khóa VII). Tập trung trồng các loại cây chủ yếu như: Sầu riêng, bơ, mít, ... gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm (có bảng phụ lục kèm theo).

2. Về Phát triển cây Mắc ca: Xây dựng mô hình nông - lâm kết hợp (*cây mắc ca kết hợp với trồng cây dược liệu*). Diện tích phát triển giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện khoảng trên 300 ha (*có bảng phụ lục kèm theo*).

B. Thực trạng phát triển nông nghiệp hữu cơ

I. Tình hình sản xuất nông nghiệp

1. Cây trồng:

- **Cây ngắn ngày:** Vụ Đông xuân năm 2019-2020: Toàn huyện gieo trồng được cây hàng năm vụ Đông Xuân 2019-2020 đạt 997,9 ha, đạt 104,4 % so với năm 2019¹. Vụ mùa năm 2020: Toàn huyện gieo trồng được cây hàng năm đạt 6.574 ha², đạt 99,5% so với vụ mùa năm 2019.

- **Cây lâu năm³:** Tổng diện tích cây lâu năm hiện nay là 18.572,4 ha, đạt 101,4% so với năm 2019 và đạt 101,6% so với kế hoạch.

2. Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện nay là 195.465 con. Trong đó: Đàn trâu là 225 con; đàn bò là 5.637 con; đàn lợn là 22.317 con; đàn dê là 1.379 con; đàn gia cầm là 165.907 con.

3. Thủy sản: Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản hiện nay là 315 ha; trong đó: diện tích nuôi ao hồ nhỏ là 291 ha, nuôi mặt nước lớn 24 ha.

II. Thực trạng sản xuất nông nghiệp hữu cơ

Để tiến tới xây dựng nền nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn huyện, bước đầu đã tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn và hỗ trợ Nhân dân về các biện pháp canh tác mới, theo quy trình kỹ thuật nông nghiệp hữu cơ; cụ thể:

1. Đối với trồng trọt: Thành lập 02 Tổ hợp tác (*Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn thôn 3 - Đăk Kan, Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn 365 thôn Ngọc Yên - Đăk Xú*). Đối với Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn 365 thôn Ngọc Yên - Đăk Xú, đã được cấp giấy chứng nhận VietGap sản xuất rau an toàn với diện tích là 5,1 ha. Tổ

¹ Trong đó: Diện tích gieo trồng lúa vụ Đông xuân 2019 - 2020 là 860 ha, đạt 96 % so với kế hoạch và đạt 95 % so với năm 2019; Diện tích gieo trồng ngô Đông xuân đạt 70 ha; năng suất 45 tạ/ha, đạt 87,5% so với kế hoạch và đạt 107,6 % so với năm 2019; Diện tích gieo trồng rau, đậu các loại được khoảng là 67,9 ha, đạt 87,05% so kế hoạch

² Trong đó: Diện tích gieo trồng lúa vụ Mùa năm 2020 là 1.459 ha (trong đó: lúa nước gieo trồng được 994 ha, đạt 99,5 so với năm 2019 và đạt 99,4 so với kế hoạch (vì một số diện tích chuyển qua trồng rau màu) lúa rẫy gieo trồng được 465 ha, đạt 93,8 % so với năm 2019 và đạt 96,9 % so với kế hoạch); Diện tích gieo trồng ngô vụ mùa gieo trồng được 124 ha, đạt 100,8 % so với năm 2019 và đạt 88,5 % so với kế hoạch; Diện tích gieo trồng rau, đậu các loại được khoảng là 108 ha, đạt 138,5 % so với kế hoạch; Diện tích sản trồng được 4.883 ha, đạt 99,3 % so với năm 2019 và đạt 108,5 % so với kế hoạch.

³ *Cây Cao su: Cây Cao su:* Tổng diện tích hiện có là 10.400,4 ha (giảm 12,6 ha do thu hồi diện tích cao su để xây dựng công trình mở rộng khu dân cư trung tâm hành chính mới huyện Ngọc Hồi tại Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về việc chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi để xây dựng công trình: Mở rộng khu dân cư trung tâm hành chính mới huyện Ngọc Hồi). Trong đó: Diện tích cao su doanh nghiệp quản lý là 4.494,4 ha, diện tích cao su nhân dân là 5.906 ha. Diện tích cao su kinh doanh là 8.487 ha.

Cây Cà phê: Tổng diện tích đạt 4.893 ha (trong đó: trồng mới là 187 ha), đạt 104 % so với cùng kỳ và đạt 102,2% so với kế hoạch. Phát triển trên các diện tích đất như từ đất lúa rẫy chuyển qua, đất tại các ven nguồn nước,

Cây bời lời: Tổng diện tích hiện nay đạt 2.902 ha, đạt 100,8 % so với cùng kỳ và đạt 107,5 % so với kế hoạch

Cây tiêu: Diện tích hiện có là 84 ha, đạt 98,8% so với cùng kỳ và đạt 86,6 % so với kế hoạch

Cây ăn quả: Tổng diện tích đạt là 293 ha, đạt 130,8% so với cùng kỳ và đạt 91,6% so với kế hoạch.

chức hội nghị giới thiệu sản phẩm đến các tổ chức: Trường học, nhà hàng, các cơ sở mua bán rau, củ quả và Nhân dân trên địa bàn huyện để nhằm kết nối và tiêu thụ sản phẩm cho HTX phát triển sản xuất ổn định, đây được xem là tiền đề và cơ sở để hình thành vùng sản xuất rau sạch an toàn theo chuỗi liên kết giá trị sản phẩm trên địa bàn huyện⁽⁴⁾.

2. Đối với chăn nuôi: Hiện nay, trên địa bàn huyện có 09 trang trại chăn nuôi heo, với quy mô 7.800 con, nuôi theo hình thức liên kết với Công ty chăn nuôi CP Việt Nam liên kết hợp đồng nuôi gia công, bao tiêu sản phẩm. Về cơ sở chăn nuôi gia cầm số lượng lớn theo hướng tập trung: Có 11 cơ sở chăn nuôi gia cầm với quy mô tập trung. Chăn nuôi gia súc, gia cầm ngày càng được áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất, an toàn thực phẩm như: Mô hình nuôi heo địa phương⁽⁵⁾, nuôi hươu sao⁽⁶⁾,...

Đề án nâng cao chất lượng đàn bò bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo (*theo quyết định 512/QĐ - UBND, ngày 21/7/2015 của UBND tỉnh*), đến nay đã lai tạo được 333 con bê lai để cải tạo, nâng cao chất lượng đàn bò trên địa bàn huyện về thể trọng, năng suất, chất lượng sản phẩm.

3. Đối với thủy sản: Trong năm 2019 - 2020, hỗ trợ nông dân thực hiện 06 mô hình nuôi cá thịt theo hình thức nuôi hữu cơ an toàn dịch bệnh và tái tạo nguồn lợi thủy sản trong tự nhiên thiên nhiên và bảo vệ môi trường trong nông nghiệp.

II. Định hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ trong thời gian tới

Tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi cho nhân dân hiểu được về nền canh tác mới trong sản xuất nông nghiệp. Thực hiện các mô hình trình diễn theo hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ tại một số địa bàn và đối với một số loại cây trồng, vật nuôi. Xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện các nguyên tắc trong sản xuất nông nghiệp hữu cơ nhằm phổ biến rộng rãi đến người nông dân.

1. Trong trồng trọt: Nhất là trong sản xuất rau, củ, quả, lúa, ... để tạo ra sản phẩm nông nghiệp an toàn và canh tác môi trường nông nghiệp bền vững. Tạo nguồn nông sản chất lượng cao, an toàn cho người sử dụng. Hình thành các chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản hữu cơ, nâng cao năng lực sản xuất, sức cạnh tranh nông sản lợi thế của huyện.

2. Trong chăn nuôi: Cơ cấu phát triển chăn nuôi theo hình thức tập trung trang trại, nhưng áp dụng các biện pháp chăn nuôi hữu cơ, nhất là trong chăn nuôi lợn, gà (*theo kỹ thuật bằng đệm lót sinh học*) an toàn dịch bệnh.

3. Thủy sản: Thực hiện nuôi các loài thủy sản có giá trị kinh tế cao như: *Rô phi, chép, trắm, diêu hồng*,... theo hướng hữu cơ, an toàn dịch bệnh tái tạo nguồn lợi thủy sản trong tự nhiên thiên nhiên và bảo vệ môi trường trong nông nghiệp.

4. Đối với sử phân bón và thuốc bảo vệ thực vật trong nông nghiệp: Thời gian đến tuyên truyền, vận động người sản xuất sử dụng thuốc bảo vệ thực

⁴ Tại Quyết định 1236/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Kon Tum về diện tích quy hoạch vùng sản xuất rau an toàn tỉnh Kon Tum, trong đó huyện Ngọc Hồi gồm 02 xã: Đăk Kan (20 ha) và Đăk Xú (40 ha)

⁵ Chương trình đột phá phát triển nông nghiệp công nghệ cao gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị trên địa bàn huyện.

⁶ Nguồn vốn khoa học công nghệ hằng năm

vật có nguồn gốc sinh học với tỷ lệ người sử dụng đạt trên 10%; hướng dẫn biện pháp phòng chống sinh vật gây hại cho phù hợp với sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

III. Tiềm năng và kế hoạch phát triển

1. Xác định sản phẩm chủ lực, lợi thế, tiềm năng để phát triển nông nghiệp hữu cơ (các đối tượng, quy mô, địa bàn dự kiến) đến năm 2025:

STT	Sản phẩm/Đối tượng sản phẩm	Quy mô, tiềm năng phát triển nông nghiệp hữu cơ (ha)	Địa bàn	Ghi chú
1	Rau, đậu các loại	60 ha	Xã Đắc Xú, Đắc Kan	
2	Gia cầm	50.000 con	Xã Đắc Xú, Thị trấn Plei Kần; xã Pờ Y	
3	Lợn	10.000 con	Xã Đắc Kan; xã Đắc Nông; xã Đắc Xú	
4	Cây ăn quả	800 - 1000 ha	Trên toàn huyện	
5	Lúa	85	xã Pờ Y, Đắc Kan; Sa Loong, Đắc Dục	
6	Cà phê	400	xã Đắc Kan, Đắc Xú, Pờ Y, Sa Loong,...	

2. Kế hoạch phát triển nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2020-2025:

- Vùng lúa hữu cơ: Phát triển tại xã Pờ Y; xã Đắc Kan; xã Sa Loong;
- Vùng rau, đậu hữu cơ: Phát triển tại xã Đắc Kan và xã Đắc Xú;
- Vùng cây ăn quả các loại hữu cơ: Phát triển trên địa bàn tất cả các xã, thị trấn;
- Vùng cà phê hữu cơ: Phát triển tại xã Đắc Kan, xã Đắc Xú, xã Pờ Y;
- Đối với chăn nuôi hữu cơ: Phát triển chủ yếu là chăn nuôi gia cầm và nuôi lợn theo hướng hữu cơ như dùng đệm lót sinh học trong chăn nuôi. Đối với gia cầm phát triển khoảng 50.000 con tại địa bàn xã Đắc Xú, thị trấn Plei Kần và Pờ Y; đối với lợn phát triển khoảng 10.000 con tại xã Đắc Kan, Đắc Nông và Đắc Xú,...

(Có bảng phụ lục kèm theo)

3. Kế hoạch phát triển giai đoạn 2020-2025, ứng dụng với xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm:

Xây dựng, hình thành các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ và các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, xây dựng thương hiệu cho từng loại nông sản, áp dụng truy xuất nguồn gốc. Đến năm 2025, phát triển các loại sản phẩm hữu cơ (*có bảng phụ lục kèm theo*).

4. Kế hoạch phát triển giai đoạn 2026 - 2030, ứng dụng với xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm: (*có bảng phụ lục kèm theo*)

5. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị các ngành chức năng tỉnh quan tâm:

- Đưa vào thực hiện chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả: Mít, Bơ, sầu riêng, Macca trên địa bàn các xã, thị trấn. Đồng thời, chú trọng đến chính sách đặc thù của tỉnh để hỗ trợ Nhân dân trồng cây ăn quả theo hướng hữu cơ, an toàn, truy xuất nguồn gốc,..... và liên kết doanh nghiệp tiêu thụ.

- Đưa vào Đề án vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ gắn với tiêu thụ trên địa bàn huyện, cụ thể: Lúa hữu cơ tại xã Pờ Y, Đăk Kan; Sa Loong, Đăk Dục; rau, đậu các loại tại xã Đăk Kan, Đăk Xú; cà phê hữu cơ tại xã Đăk Kan, Đăk Xú, Pờ Y, Sa Loong,.....; chăn nuôi hữu cơ (*gia cầm tại xã Đăk Xú, thị trấn Plei Kần và Pờ Y; lợn tại xã Đăk Kan, Đăk Nông và Đăk Xú*).

Trên đây báo cáo tình hình phát triển cây ăn quả, cây Mắc ca và đề án nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- Chi cục TT & BVTV ;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- CVP, các PCVP;
- Phòng NN & PTNT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Việt